TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày: 12/02/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng

-Các Hội thẩm nhân dân:

1/.Ông Lê Ngọc Ẩn

2/.Ông Phan Văn Thiện

-Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc, cán bộ Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 31/01/2018 đối với bị cáo:

ĐẶNG TÔN Y, sinh năm 1974. Nơi đăng ký thường trú: khu vực D, phường D, quận M, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: 5/12. Cha: Đặng Phước T (chết). Mẹ: Võ Thị T (chết). Anh chị em ruột: có 02 người. Vợ: Nguyễn Thị Kim H (có 03 người con). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/11/2017, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Đặng Tôn B (anh ruột bị cáo); trú tại khu vực D, phường H, quận Ô M, thành phố Cần Thơ, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Kim H (vợ bị cáo); trú tại khu vực D, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ, có mặt.

Người làm chứng:

1/.Anh Nguyễn Văn C; trú tại khu vực M, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ, vắng mặt.

2/.Chị Trần Thị Bé T; trú tại khu vực D, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Tôn Y là em ruột của Đặng Tôn B cùng trú tại khu vực D, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ. Y có cho anh B thuê vườn măng cụt của mình để canh tác và sử dụng trong 06 năm từ tháng 8 năm 2014 đến tháng 8 năm 2020, giữa anh B và Y xảy ra mâu thuẫn do phía anh B chăn nuôi heo vệ sinh không sạch nên có mùi hôi qua nhà Y,

nên Y cự cãi với anh B và đòi qua vườn mà Y đã cho anh B thuê chặt 02 hai cóc nhưng anh B không đồng ý, đến ngày 25/7/2017 khoảng 15 giờ 30 phút anh B rào lại cửa rào không cho Y vào trong vườn măng cụt, thấy vậy Y đi ra cự cãi với anh B nhưng anh B vẫn tiếp tục rào lại cửa rào nên Y vào nhà lấy nạn thun (cây ná) cùng 03 viên bi (đạn keo) đem ra đứng đối diện, cách anh B khoảng 05 mét dùng cây nạn thun dùng viên bi bắn về phía ông B, 02 viên đều không trúng đến viên thứ 03 thấy Y đang vươn nạn thun về phía mình, anh B thách thức Y bắn mình thì Y bắn trúng vào mắt trái của anh B gây thương tích, chãy máu nhiều. Sau đó, anh B đến Bệnh viện điều trị và trình báo Công an phường H.

Vật chứng thu giữ: 01 cây nạn thun (cây ná) có tay cầm bằng gỗ, phía trên có cột dây thun màu vàng và khoảng giữa liên kết với nhau bằng miếng vải, 05 viên bi keo (bằng thủy tinh: 02 viên màu vàng, 01 viên màu đen, 01 viên màu xanh, 01 viên màu cam và trong đó có 01 viên màu vàng thu được tại hiện trường vụ án, còn lại 04 viên do Yên giao nộp).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT ngày 23/10/2017 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Cần Thơ kết luận Đặng Tôn B bị chấn thương mắt trái gây bong võng mạc đã được điều trị phẫu thuật cắt pha lê thể, laser võng mạc, bơm dầu silicone. Hiện tại mắt trái bong võng mạc, thị lực bóng bàn tay, kính lỗ đếm ngón tay 02cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31%.

Quá trình điều tra Đặng Tôn Y đã thừa nhận do có mâu thuẫn với Đặng Tôn B nên đã lấy cây nạn thun kết hợp viên bi đã bắn anh B gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự, anh B yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần và tổn hại sức khỏe do Y gây ra cho anh với tổng số tiền là 50.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSOM ngày 29/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Đặng Tôn Y về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

-Bị cáo Y thừa nhận do có mâu thuẫn với anh Đặng Tôn B nên đã lấy cây nạn thun kết hợp viên bi bắn anh B gây thương tích. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

-Người bị hại trình bày: Qua sự việc trên yêu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

-Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Y theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho người bị hại; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về tố tụng hình sự:* Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát, hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về căn cứ buộc tội:* Lời khai nhận của bị cáo Y tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và vật chứng thu giữ được (01 cây nạn thun và 05 viên bị keo). Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh chính bị cáo là người dùng cây nạn thun (cây ná) bắn vào mắt trái của anh B gây thương tích là có thật. Rõ ràng, bị cáo biết khi dùng cây nạn thun bắn vào người là nguy hiểm, mà hậu quả vụ án này là một minh chứng, có thể tước đi tính mạng của người khác nhưng vẫn thực hiện. Điều này cho thấy bị cáo hành động với ý thức là cố ý.

Theo kết quả giám định tỷ lệ thương tật tổn hại sức khỏe của anh Đặng Tôn B là 31% là do hành vi của bị cáo gây ra. Do bị cáo khi thực hiện hành vi đã dùng cây nạn thun kết hợp với viên bi keo bắn vào mắt của người bị hại, nên được xem là dùng hung khí huy hiểm đã thương vào mắt của anh B. Với hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Tôn Y đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]*Về tính chất hành vi phạm tội:* Rõ ràng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, trong khi giữa bị cáo và anh B không có mâu thuẫn gì lớn, có nhiều cách để giải quyết nhưng bị cáo lại chọn cho mình một cách xử sự trái pháp luật, thể hiện tính hung hãn, không tôn trọng tính mạng, sức khỏe con người. Sức khỏe con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, bất cứ ai tùy tiện xâm phạm đều phải bị nghiêm trị.

[4]*Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo là người đã trưởng thành, đã chính chắn trong nhận thức và điều chỉnh hành vi đúng sai rõ ràng. Việc xử sự của bị cáo nêu trên đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh B, mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật. Thiết nghĩ, cần có mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo biết sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và đồng thời qua hình phạt cũng để phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[5]*Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ 01 cây nạn thun (cây ná) có tay cầm bằng gỗ, phía trên có cột dây thun màu vàng và khoảng giữa liên

kết với nhau bằng miếng vải, 05 viên bi keo (bằng thủy tinh: 02 viên màu vàng, 01 viên màu đen, 01 viên màu xanh, 01 viên màu cam và trong đó có 01 viên màu vàng thu được tại hiện trường vụ án, còn lại 04 viên do bị cáo giao nộp). Vật chứng này có liên quan đến vụ án và không giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]*Về trách nhiệm dân sự:* anh B yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần và tổn hại sức khỏe do bị cáo gây ra cho anh với tổng số tiền là 50.000.000đồng. Xét mức yêu cầu bồi thường thấy rằng, đối với khoản tiền theo đơn yêu cầu đề ngày 26/12/2017 các khoản chi phí điều trị và các khoản phí liên quan đền việc đều trị mà người bị hại yêu cầu với số tiền là 18.500.000đồng, khoản tiền yêu cầu này là hợp lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với khoản yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, thấy rằng với mức bồi thường cho người bị hại bằng 10 tháng lương cơ sở là 13.000.000đồng (lương cơ sở 1.300.000đồng/tháng) để buộc bị cáo bồi thường là phù hợp. Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Đặng Tôn B là 31.500.000đồng.

[7]*Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý).

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tuyên bố: Đặng Tôn Y phạm tội **"Cố ý gây thương tích"**

Áp dụng:

-Điều 268; Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

-Khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Đặng Tôn Y 05 (Năm) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/11/2017.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo bồi thường cho anh Đặng Tôn B số tiền 31.500.000đồng (Ba mươi mốt triệu năm trăm ngàn đồng).

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây nạn thun có tay cầm bằng gỗ, phía trên có cột dây thun màu vàng có khoảng giữa liên kết với nhau bằng miếng vải và 05 viên bi keo (bằng thủy tinh: 02 viên màu vàng, 01 viên màu đen, 01 viên màu xanh và 01 viên màu cam).

-Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đồng. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

-Về thời hạn kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Phi Hùng

Nơi nhận:
-VKSND.Q.Ô Môn;
-TAND-TP/CT;
-THADS.Q.Ô Môn;
-CA.Q.Ô Môn;
-Bị cáo, đ/s;
-Lưu hồ sơ.